Người ký : ĐẢNG ỦY XÃ HÒA XÁ
Cơ quan : , THÀNH ỦY HÀ NỘI
Email : danguy_hoaxa@hanoi.gov.vn
Thời gian ký : 20/08/2025 14:47:37 +07:00

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY XÃ HÒA XÁ
*
Số 51-BC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hòa Xá, ngày 19 tháng 8 năm 2025

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN; ĐOÀN KẾT, CHỦ ĐỘNG, ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO, PHÁT HUY SỨC MẠNH TOÀN ĐẢNG BỘ; TẬP TRUNG HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC, ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ, XÂY DỰNG XÃ HÒA XÁ XANH, THÔNG MINH, HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

(Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hòa Xá lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030)

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hòa Xá lần thứ I diễn ra trong bối cảnh cả nước vừa thực hiện một cuộc "cách mạng" về tinh gọn tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp bảo đảm "Tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả", gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân tốt hơn, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương.

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Hòa Xá trên cơ sở tiếp tục kế thừa, phát huy những kết quả đã đạt được từ các cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Hòa Xá nhiệm kỳ 2020-2025, với phương châm "**Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển"** và quyết tâm chính trị mạnh mẽ, toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xã đã phát huy tinh thần đồng sức, đồng lòng, chủ động, tích cực, nỗ lực phấn đấu vượt qua những khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025; chủ động, vững bước tiến vào *"Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam"*.

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020-2025

Xã Hòa Xá được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thái Hòa, Hòa Phú, Phù Lưu, Bình Lưu Quang (huyện Ứng Hòa), diện tích tự nhiên là 40,42 km^2, dân số 69.428 người, gồm 29 thôn. Đảng bộ xã Hòa Xá gồm 68 tổ chức đảng (*3 Đảng bộ cơ sở, 36 chi bộ cơ sở và 29 chi bộ trực thuộc*), với 2.193 đảng viên.

Việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra trong bối cảnh có nhiều thuận lợi cơ bản, khó khăn, thách thức nhiều hơn dự báo, có việc chưa có tiền lệ, có những thay đổi mang tính thời đại.

Tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động, phức tạp, khó lường; cùng với đó, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, thiên tai, dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và bão lụt, đã tác động tiêu cực đến

mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Địa phương đang trong quá trình phát triển, kinh tế dựa trên nền sản xuất nông nghiệp bộc lộ hạn chế về năng lực cạnh tranh, chất lượng nông sản, ứng dụng khoa học – công nghệ; kết cấu hạ tầng còn thiếu đồng bộ; nguồn thu ngân sách hạn hẹp…; năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức có mặt còn hạn chế, đã ảnh hưởng không nhỏ đối với việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Song, với tinh thần đổi mới và quyết tâm chính trị cao, các cấp ủy, chính quyền và Nhân dân trên địa bàn xã đã tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức để chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt và đạt nhiều kết quả tích cực trên các mặt công tác.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Về công tác xây dựng Đảng

1.1.1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII

Đảng ủy các cơ sở đã chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận số 21-KL/TW khóa XIII, gắn với các nghị quyết và chương trình hành động của Trung ương, Thành ủy và Huyện ủy Ứng Hòa (cũ). Công tác đấu tranh, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ được duy trì thường xuyên, tạo chuyển biến rõ nét, góp phần quan trọng vào việc xây dựng Đảng bộ cơ sở trong sạch, vững mạnh.

Hằng năm, cấp ủy các cơ sở nghiêm túc kiểm điểm công tác lãnh đạo, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Sau kiểm điểm, các cấp ủy chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục những khuyết điểm, hạn chế đồng thời đề ra giải pháp và lộ trình thực hiện.

1.1.2. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng được triển khai bài bản, hiệu quả. Đảng ủy đã tổ chức các hội nghị Đảng bộ trực tiếp, trực tuyến từ điểm cầu Trung ương, Thành ủy, Huyện uỷ học tập, quán triệt các nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố, Hội nghị Trung ương 4, Hội nghị Văn hóa toàn quốc, Hội nghị cán bộ toàn quốc về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Hội nghị Trung ương 5, 6, 8 và quán triệt, triển khai Chỉ thị số 24-CT/TU.... theo chỉ đạo của cấp trên, tỷ lệ thành phần tham gia đạt trên 90%. Trong nhiệm kỳ qua, các cấp ủy đã chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhân dân trên địa bàn hưởng ứng tham gia nhiều cuộc thi trực tuyến do các cấp tổ chức (*Cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến tìm hiểu về truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng; Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến"; Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Luật Đất đai năm 2024; Cuộc thi tìm hiểu "Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở" 2024; Cuộc thi tìm hiểu về chủ đề 70 năm Ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954-10/10/2024); Cuộc thi Ứng Hoà hội nhập và phát triển; Cuộc thi tuyên truyền sắp xếp các ĐVHC cấp xã huyện Ứng Hoà năm 2024, Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hằng năm*) đã tạo hiệu ứng lan toả, tuyên truyền sâu rộng đến các đối tượng hiểu rõ hơn về chủ trương,

chính sách của Đảng, Nhà nước, mở rộng kiến thức, vận dụng vào đời sống một cách hiệu quả.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục được đẩy mạnh. Hằng năm Đảng ủy đã xây dựng và triển khai các chuyên đề cụ thể gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của xã và triển khai quán triệt, học tập sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Triển khai cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đăng ký việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm cụ thể, giai đoạn 2021-2025 tổng số tập thể, cán bộ, đảng viên đăng ký học tập và làm theo Bác hằng năm là 2.215, trong đó tập thể là 150; đảng viên là 2.065; chú trọng việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu, tạo sự gắn kết giữa việc học tập với các phong trào thi đua, từ đó ngăn chặn có hiệu quả sự suy thoái về tư tưởng và đạo đức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch qua không gian mạng được triển khai thường xuyên, đồng bộ với nhiều hình thức khác nhau. Công tác bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên được chú trọng. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tinh thần trách nhiệm trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội.

1.1.3. Công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên

Các cấp ủy và tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, duy trì kỷ luật và kỷ cương. Chú trọng xây dựng, thực hiện nghiêm các quy chế làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn. Chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng cao, với chế độ sinh hoạt và trình tự thực hiện đúng Điều lệ Đảng và Đề án 11-ĐA/TU, ngày 06/12/2021 của Thành ủy Hà Nội về "*Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thuộc Đảng bộ Thành phố Hà Nội trong tình hình mới*". Trong nhiệm kỳ triển khai, thực hiện ứng dụng phần mềm "*Sổ tay đảng viên điện tử*", "*Điều hành tác nghiệp đảng viên*" trong sinh hoạt chi bộ đã đem lại nhiều kết quả tích cực, 100% đảng viên đã cài đặt ứng dụng, các chi bộ trực thuộc thường xuyên đăng ký lịch họp trên phần mềm Sổ tay đảng viên điện tử.

Chỉ đạo sắp xếp, bố trí kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn. Số Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận hiện nay 24/29 (chiếm 82,8%), Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn 5/29 (chiếm 17,2%), số trưởng thôn là đảng viên 24/29 (chiếm 82,8%). Chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm một các nghiêm túc, khoa học; chất lượng tổ chức đảng (TCĐ) và đảng viên ngày càng được nâng cao; bình quân giai đoạn 2020-2025 tỷ lệ đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 81,9% *(tăng 1,1% so với giai đoạn 2015-2020)*, trong đó đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 14,16%; tỷ lệ TCĐ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 81,5%. Triển khai, thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại hằng tháng đối với CBCCVC, kết quả thực hiện đạt tỷ lệ 100%. Đảng ủy các cơ sở luôn quan tâm đến công tác củng cố tổ chức đảng, hệ thống chính trị, trong nhiệm kỳ lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy sau bầu cử; lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội các tổ chức chính trị - xã hội. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được thực hiện đúng chủ trương, chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với thực tiễn của cơ sở. Trong nhiệm kỳ, thực hiện Nghị quyết số 1286-

NQ/UBTVQH15 ngày 14/11/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, các xã Vạn Thái, Hòa Nam, Hòa Xá sáp nhập thành xã Thái Hòa và các xã Lưu Hoàng, Đội Bình, Hồng Quang sáp nhập thành xã Bình Lưu Quang; Thực hiện Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025, các xã Thái Hòa, xã Hòa Phú, xã Phù Lưu và xã Bình Lưu Quang được sáp nhập thành xã Hòa Xá. Đảng ủy xã đã thành lập mới 02 tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

Công tác phát triển đảng viên được chú trọng, số lượng đảng viên được kết nạp hàng năm bảo đảm về tiêu chuẩn, điều kiện, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 225 đảng viên mới, đạt 86,5% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Chất lượng đội ngũ đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực,

1.1.4. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng

Đảng ủy xã đã xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm. Các cuộc kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm tránh sự chồng chéo, trùng lặp giữa các đơn vị. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy các cơ sở đã tổ chức 40 cuộc kiểm tra, 35 cuộc giám sát; UBKT Đảng uỷ cơ sở tiến hành được 78 cuộc kiểm tra, 34 cuộc giám sát. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm của tổ chức đảng và đảng viên. Sau mỗi cuộc kiểm tra, giám sát, các tổ chức đảng và đảng viên đều nghiêm túc thực hiện các kết luận, góp phần thực hiện kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

Trong nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ đã có 56 đảng viên bị thi hành kỷ luật (*trong đó có 05 đồng chí là Đảng ủy viên)*: khiển trách 53 đảng viên, cảnh cáo 03; không có tổ chức đảng vi phạm bị kỷ luật. Các sai phạm chủ yếu liên quan đến vi phạm trong thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình (sinh con thứ 3) và một số vi phạm về quản lý đất đai.

1.1.5. Công tác dân vận

Hoạt động của hệ thống dân vận không ngừng được đổi mới về nội dung và nâng cao về chất lượng; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân. Việc duy trì hoạt động của các Tổ dân vận tại thôn và đẩy mạnh phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước, được chú trọng, có nhiều tập thể, cá nhân đăng ký và thực hiện các mô hình *"Dân vận khéo"*, điển hình như xã Thái Hoà có 52 tập thể và 86 cá nhân tham gia đăng ký; xã Bình Lưu Quang có 58 tập thể và 35 cá nhân tham gia đăng ký,... Chỉ đạo tăng cường công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các xã. Hằng năm, tổ chức tốt Hội nghị tiếp xúc, đối thoại giữa đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức được 29 hội nghị đối thoại; các hội nghị thu hút hơn 2.500 lượt đại biểu, với 470 lượt ý kiến, kiến nghị; tất cả các ý kiến đã được giải đáp, giải trình trực tiếp hoặc bằng văn bản. Công tác tôn giáo được chú trọng, quan tâm tạo điều kiện, chủ động nắm bắt tình hình, xử lý kịp thời các vấn đề tôn giáo, đảm bảo an ninh tôn giáo, không để phát sinh thành các điểm nóng.

1.1.6. Công tác nội chính, cải cách tư pháp

Các cấp ủy thường xuyên quan tâm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Xác định công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật có vai trò quan trọng, là cầu nối để đưa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với mọi người dân trên địa bàn. Công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân được triển khai thực hiện đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và công chức tư pháp trong tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giải quyết dứt điểm đơn thư tồn đọng, kịp thời giải quyết đơn thư mới phát sinh; phát hiện và xử lý nghiêm những sai phạm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính… không phát sinh tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Trong nhiệm kỳ đã tiếp 1.411 lượt công dân; tiếp nhận 444 đơn thư với 417 đơn kiến nghị, phản ánh; 26 đơn tố cáo, 01 đơn khiếu nại, đã giải quyết đạt tỷ lệ 97,3%.

1.1.7. Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đã phát huy tinh thần đoàn kết, lựa chọn đúng, trúng những vấn đề cần tập trung chỉ đạo trong từng quý, từng năm; lan tỏa phong cách lãnh đạo từ xã đến các thôn, cơ quan, đơn vị theo hướng khoa học, quyết liệt, khẩn trương, linh hoạt, thực chất, sâu sát cơ sở và thực tiễn, toàn diện và nâng cao hiệu quả giải quyết công việc; đề cao tự phê bình và phê bình, không né tránh việc khó và các thách thức, quyết liệt chỉ đạo khắc phục các hạn chế, yếu kém; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị gắn với cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; chủ động xử lý kịp thời, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả những phức tạp phát sinh, nhất là phòng, chống đại dịch Covid-19, thiên tai, bão lụt.

Đảng ủy đã ban hành Quy chế làm việc, thông báo phân công nhiệm vụ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã phụ trách các chi bộ trực thuộc. Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy đã bám sát sự chỉ đạo của Huyện uỷ và tình hình thực tiễn của Đảng bộ xã. Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng; triển khai vận hành và khai thác phần mềm công tác xây dựng Đảng… Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các kết luận, ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện uỷ, nhất là các thông báo kết luận hội nghị Thường trực Huyện uỷ làm việc với Đảng uỷ xã hằng năm.

1.2. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở được nâng cao

1.2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND xã

HĐND xã đã khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước tại địa phương. Các cuộc giám sát chuyên đề được thực hiện với chất lượng cao. Tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 99%. Thường trực HĐND, các Ban, các đại biểu HĐND xã đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, chất lượng hoạt động của HĐND được nâng lên. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay HĐND xã tổ chức được 90 kỳ họp (*trong đó 68 kỳ họp thường lệ, 22 kỳ họp chuyên đề*). Công tác giám sát được tăng cường, trong nhiệm kỳ đã tổ chức 165 cuộc giám sát, khảo sát *(trong đó thường trực 62 cuộc, các Ban 103 cuộc).* Công tác phối hợp tiếp xúc cử tri, tiếp công

dân đúng thời gian quy định.

Triển khai lấy ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2025 và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo chất lượng, kế hoạch của cấp trên. Trên cơ sở hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực HĐND Thành phố Hà Nội và chỉ đạo của Đảng ủy, Thường trực HĐND xã đã tập trung chuẩn bị và tổ chức thành công kỳ họp HĐND xã lần thứ nhất, Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua các nội dung quan trọng, công bố các Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội về công tác nhân sự và thống nhất thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách của địa phương. Sau sắp xếp đơn vị hành chính đến nay HĐND xã có 194 đại biểu HĐND.

1.2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND xã

Công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của UBND xã có nhiều chuyển biến tích cực, hiệu quả. UBND xã đã bám sát sự chỉ đạo của Đảng ủy, nghị quyết của HĐND xã để tập trung chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội; giữ vững ổn định tăng trưởng kinh tế, tích cực xây dựng nông thôn mới, NTM nâng cao và kiểu mẫu; công tác giải phóng mặt bằng và các dự án trên địa bàn xã, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội; khắc phục hạn chế và đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

Công tác cải cách hành chính được thực hiện nghiêm túc và đồng bộ. Tổ chức bộ máy được kiện toàn, tinh gọn theo quy định; đội ngũ cán bộ, công chức được rà soát, đánh giá và bố trí đúng chuyên môn. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính đúng hạn trung bình đạt trên 99,5%; chỉ số hài lòng của người dân được duy trì ở mức trên 95% hằng năm. Thứ hạng CCHC của các xã năm 2024: Hòa Phú 1, Phù Lưu 26, Thái Hòa (*Vạn Thái 13, Hòa Xá 24, Hòa Nam 17*), Bình Lưu Quang (*Lưu Hoàng 25, Đội Bình 15, Hồng Quang 19*).

1.3. Lãnh đạo công tác Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội

Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, đoàn viên, hội viên, công nhân viên chức, người lao động; tích cực tham gia đề xuất với cấp ủy, chính quyền giải quyết những vấn đề mâu thuẫn nảy sinh trong nội bộ nhân dân, góp phần tích cực giải quyết thành công nhiều việc lớn, việc khó. Phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân và quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân hưởng ứng, tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19; tham gia xây dựng nông thôn mới nâng cao; đóng góp công sức, trí tuệ, kinh phí xây dựng các công trình công cộng; xây dựng hương ước, quy ước; phát huy vai trò, trách nhiệm Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng. Phối hợp với Thường trực HĐND, UBND tổ chức các buổi tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND các cấp. Hàng năm, Ủy ban MTTQ xã đã xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức thành viên triển khai tốt công tác vận động các loại quỹ ủng hộ theo phát động của cấp trên. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban MTTQ xã đã tích cực tuyên truyền vận động người dân trên địa bàn xã

tích cực tham gia ủng hộ, hoàn thành chỉ tiêu các loại quỹ như sau: quỹ *"Vì người nghèo"* được 1 tỷ 197 triệu đồng; quỹ vì *"Biển đảo Việt Nam"* được 791 triệu đồng và ủng hộ Nhân dân các tỉnh miền Trung và các tỉnh phía Bắc bị ảnh hưởng do mưa bão và mưa lũ gây ra được 778.016.000 đồng, ủng hộ quỹ phòng chống dịch Covid 19 được 1 tỷ 489 triệu đồng.

Các tổ chức chính trị - xã hội xã đã đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, sâu sát thực tiễn; chủ động cụ thể hóa việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương phù hợp với chức năng của các tổ chức, đồng thời có nhiều giải pháp hỗ trợ hiệu quả, thiết thực, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu, nguyện vọng của hội viên, đoàn viên. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, hằng năm giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng. Trong nhiệm kỳ qua, các tổ chức chính trị - xã hội xã đã quan tâm đến công tác phát triển, kết nạp hội viên đoàn viên vào tổ chức (*Hội Phụ nữ xã đã kết nạp được 539 hội viên mới, nâng tổng số hội viên lên thành 5.216 hội viên; Hội Cựu chiến binh xã đã kết nạp được 489 hội viên mới, nâng tổng số hội viên lên thành 2.657 hội viên; Hội Nông dân xã đã kết nạp được 360 hội viên mới, nâng tổng số hội viên lên 5.560 hội viên; Đoàn Thanh niên xã đã kết nạp được 1.200 đoàn viên*). Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh xã đã phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội huyện, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Ứng Hòa triển khai đến các hội viên vay vốn để phát triển kinh tế. Các tổ chức chính trị - xã hội đã tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ theo chỉ đạo của Đảng ủy và ngành dọc cấp trên.

2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

2.1. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ

Kinh tế của xã duy trì tốc độ tăng trưởng khá, tổng giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 4.458 tỷ tổng, tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 8,06% *(Trong đó: giá trị sản xuất ngành nông nghiệp năm 2025 ước đạt 1.328 tỷ tổng, tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 4,93%; giá trị sản xuất ngành công nghiệp – xây dựng năm 2025 ước đạt 1.312 tỷ tổng, tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 8,63%; giá trị sản xuất ngành công nghiệp – xây dựng năm 2025 ước đạt 1.818 tỷ đồng tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 10,32%).* Cơ cấu các ngành kinh tế chuyển dịch đúng hướng giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp, tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ *(Năm 2020, cơ cấu kinh tế nông nghiệp là 34,53%, công nghiệp - xây dựng là 28,68%, thương mại - dịch vụ là 36,79%; đến hết năm 2025, cơ cấu ngành kinh tế nông nghiệp là 29,79 giảm 4,74% so năm 2020; công nghiệp - xây dựng đạt 29,34% tăng 0,75% so với năm 2020; thương mại - dịch vụ đạt 40,78% tăng 3,99% so với năm 2020).* Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 80 triệu đồng/người/năm *(tăng 32,8 triệu đồng/người/năm so với thời điểm năm 2020).*

2.1.1. Lĩnh vực nông nghiệp

Chú trọng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng giá trị cao, phát triển bền vững, gắn với khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của các vùng sản xuất; hình thành các vùng sản xuất tập trung, mô hình phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao cùng các chuỗi nông sản và hỗ trợ liên kết tiêu thụ; mô hình ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi đảm bảo an toàn và thân thiện với môi trường.

Trồng trọt: Các tiêu chuẩn sản xuất an toàn vệ sinh thực phẩm như VietGAP và hữu cơ được thúc đẩy để tăng thu nhập cho nông dân. Chương trình OCOP được

triển khai tích cực, giúp xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp của xã. Đến nay trên địa bàn xã đã có 08 sản phẩm OCOP *(01sản phẩm đạt tiêu chuẩn 4 sao; 07 sản phẩm 3 sao).*

Đã hình thành vùng sản xuất lúa chất lượng cao ở xã Hòa Phú cũ với 100% diện tích lúa trồng là J02; mô hình trồng sen lấy hoa và ướp chè sen, vùng rau an toàn; vùng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao…Hiện nay trên địa bàn xã có 4 cơ sở sản xuất trồng trọt đạt tiêu chuẩn VietGAP *(Hợp tác xã Sản xuất Kinh doanh Dịch vụ Cây ăn quả Dư Xá; Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Hòa Xá sản phẩm bưởi diễn; HTX NN Nội Xá sản phẩm lúa HDT10; HTX Hòa Phú sản phẩm lúa nếp cái hoa vàng).*

Chăn nuôi: Phát triển các vùng chăn nuôi tập trung, khuyến khích các trang trại quy mô lớn áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến và mô hình chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP. Đồng thời, các biện pháp phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường được triển khai nghiêm ngặt.

Thủy sản: Ngành thủy sản được duy trì ổn định và phát triển với tổng diện tích nuôi trồng là 270,6 ha. Xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm có thế mạnh của từng vùng trên địa bàn xã. Liên kết cung ứng vật tư, tổ chức sản xuất, thu hoạch gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (*HTX Thủy Sơn liên kết với Công ty TNHH Thực phẩm sạch Organic Green với sản lượng tiêu thụ 120 tấn/năm; Hộ chăn nuôi lợn gia đình Nguyễn Văn Thanh với quy mô 15.000 con. Liên kết tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế - chế biến gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp: Công ty TNHH Long Vũ tỉnh Hà Nam với sản lượng tiêu thụ 4.000 tấn thóc J02; cơ sở sản xuất, chế biến cá rô đồng của HTX Sản xuất và chế biến thuỷ sản Minh Quân. Sản phẩm bưởi diễn Hòa Xá với diện tích 10 ha nằm trong chuỗi giá trị bưởi Diễn Ứng Hòa cũ).* Thí điểm cửa hàng kinh doanh, giới thiệu các sản phẩm đã xây dựng được nhãn hiệu, truy xuất được nguồn gốc của xã Hòa Xá tại Siêu thị Hiền Lương để giới thiệu các sản phẩm OCOP của xã. Tham gia Festival nông sản Hà Nội và Triển lãm thương mại, giới thiệu sản phẩm OCOP làng nghề 2023 do Thành phố tổ chức.

2.1.2. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng

Sản xuất công nghiệp - xây dựng: Đã đề nghị thành lập 02 Cụm công nghiệp Phù Lưu và Hòa Xá, hiện đang lấy ý kiến thẩm định từ các sở, ngành để phục vụ cho việc thành lập cụm. Nhiều dự án, công trình được đầu tư xây dựng về lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, thủy lợi phục vụ cho trương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới của xã và tạo nên diện mạo mới cho xã.

Tiếp tục duy trì và phát triển các xưởng sản xuất như: xưởng sản xuất Chiếu tre Trường Sinh; sản phẩm Đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa Nam Lang; Công ty may tại Hòa Xá và xưởng sản xuất tấm đan Combosite tại Hòa Phú cũ….

2.1.3. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ

Xã xác định thương mại - dịch vụ là mũi nhọn, nông nghiệp là nền tảng để dần phát triển công nghiệp tiểu thủ công nghiệp để tạo nên bước phát triển đột phá trong phát triển kinh tế. Thương mại dịch vụ là kênh tạo việc làm cho nhiều lao động trong và ngoài địa phương. Một số nghề có tiềm năng phát triển như thợ xây, mộc, làm bánh… Các doanh nghiệp lớn như Công ty TNHH Maxcore, Công ty TNHH 2/9 thu hút số lượng lớn công nhân đến làm việc, Duy trì làng nghề dệt truyền thống Hòa

Xá…

Triển khai nhiều giải pháp thu hút đầu tư, thúc đẩy các hoạt động thương mại - dịch vụ phát triển, đầu tư xây dựng, nâng cấp, chuyển đổi mô hình quản lý các chợ trên địa bàn xã; hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện ích được quan tâm đảm bảo điều kiện thuận lợi phát triển và hoạt động hiệu quả. Đồng thời phát huy lợi thế có Quốc lộ 21B chạy qua và sự năng động, nhạy bén của người dân trong kinh doanh dịch vụ với các ngành chủ yếu như: dịch vụ vận tải, cửa hàng tạp hóa. Dịch vụ du lịch gắn với tham quan các di tích lịch sử, du lịch trải nghiệm, du lịch làng nghề từng bước được quan tâm phát triển.

2.1.4. Công tác thu - chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển

Tập trung lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý, khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu, chống thất thu và thu hồi nợ đọng. Các nguồn lực từ đất đai và nguồn thu khác cũng được huy động hiệu quả, nhiều khoản thu đạt hàng năm được cải thiện và đạt kết quả rõ rệt vượt so với dự toán giao như thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh, thu phí lệ phí và thuế thu nhập doanh nghiệp.... Do đó, số thu ngân sách hằng năm đều vượt dự toán, với tổng thu ngân sách, trong 5 năm đạt 628 tỷ 938 triệu đồng *(bình quân 125,788 tỷ đồng/năm, so với năm 2020 tăng 47%).* Chi ngân sách trong giai đoạn này đạt 4.062 tỷ đồng, tăng bình quân 5,87%/năm. Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, tập trung vào đầu tư phát triển, ưu tiên các chương trình trọng tâm của thành phố Hà Nội và xã, đảm bảo phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị địa phương.

2.1.5. Chương trình xây dựng nông thôn mới; chăm lo đời sống nông dân

Công tác xây dựng nông thôn mới được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, với sự lãnh đạo quyết liệt của xã, trong giai đoạn 2021-2025 đã có 8/8 xã *(đơn vị hành chính cũ của xã Hòa Xá)* được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới *(trong đó 4/8 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đạt tỷ lệ 50%, 1/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đạt tỷ lệ 12,5%).*

Diện mạo nông thôn thay đổi rõ nét: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn được quan tâm đầu tư, hệ thống thủy lợi và giao thông nông thôn được củng cố và nâng cấp. Các thôn đều có Nhà Văn hóa, các xã đều có đủ trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở.

Đời sống nông dân được nâng cao: Kinh tế nông thôn phát triển mạnh, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện. Tỷ lệ hộ có nhà kiên cố, kết nối internet và sở hữu ô tô ngày càng cao. Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; hết năm 2024 xã không còn hộ nghèo. xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, với tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.

2.2. Công tác quy hoạch; quản lý đất đai, trật tự xây dựng; sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường

Công tác quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng có nhiều chuyển biến. Việc thẩm định dự án, cấp giấy phép xây dựng, quản lý chất lượng công trình, thu hồi đất được tiến hành theo đúng quy định. Công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn xã đã đạt được một số kết quả quan trọng góp phần tích cực vào việc triển khai thực hiện thi công các dự án đúng tiến độ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho nhân dân

và đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội của xã.

Công tác kiểm tra, ngăn chặn, xử lý vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng đã được quan tâm. Cơ bản các vi phạm phát sinh trên địa bàn được phát hiện lập hồ sơ xử lý theo quy định. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra hằng năm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ về việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường. Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đạt 100%.

3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

3.1. Phát triển sự nghiệp văn hóa

Công tác quản lý nhà nước về các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, quảng cáo, viễn thông, dịch vụ internet được quan tâm, chú trọng. Công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện kịp thời, phục vụ thiết thực việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của xã và các sự kiện chính trị, văn hóa lớn, góp phần tạo không khí phấn khởi trong Nhân dân. Duy trì phát huy tốt các giá trị văn hóa của xã, kết hợp phát triển văn hóa với phát triển du lịch, triển khai Đề án "*Phát triển du lịch huyện Ứng Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 20*50", trong đó trên địa bàn xã có tuyến số 2 *(Thăm Nhà bảo tàng Chiếc gậy Trường Sơn, xã Hòa Xá - cảnh quan sông Đáy và đền Đức Thánh Cả, xã Hồng Quang - đình Hoàng Xá, thị trấn Vân Đình và thưởng thức đặc sản vịt Vân Đình).*

Các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh, đổi mới cả nội dung, hình thức, nâng cao về chất lượng. Đẩy mạnh tuyên truyền các giá trị văn hóa truyền thống, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, nhà trường, xã hội bằng nhiều hình thức phong phú. Nâng cao hiệu quả xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; tích cực thực hiện xây dựng nếp sống văn minh trong tổ chức lễ hội, việc cưới, việc tang.

Hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao được quan tâm đầu tư, hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu phát triển văn hóa của địa phương, trong nhiệm kỳ có 08 di tích được tu bổ, tôn tạo với tổng kinh phí Thành phố hỗ trợ là 98,9 tỷ đồng; 7 di tích được xếp hạng, trong đó có 01 di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia là Lễ hội đôi dân làng Nam Dương - Văn Giang (xã Hòa Nam cũ). Đến hết năm 2025, 100% các thôn trên địa bàn xã đã hoàn thành mô hình "*Nhà văn hóa tự quản*". Các thôn đều triển khai các đoạn đường hoa, cây xanh, tuyến đường văn minh, các công trình xanh - văn minh - hiện đại. Đã tổ chức ra mắt mô hình "*Làng văn hóa tiêu biểu văn minh*" gắn với "*Thôn thông minh*" đối với 07 thôn bằng nguồn kinh phí hỗ trợ theo Đề án 02 của UBND huyện Ứng Hòa trước đây và nguồn xã hội hóa *(Thôn thôn Dư Xá, Nội Lưu, Ngoại Độ, Hữu Vĩnh, Phù Lưu Thượng, Thái Bình và Nội Xá).*

3.2. Giáo dục - Đào tạo được đầu tư; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng nguồn nhân lực

Công tác đầu tư, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm chú trọng. Tính đến tháng 7/2025, xã Hòa Xá có 18/25 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia đạt tỷ lệ 72%, số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 là 07/18 trường đạt tỷ 38,9%. Dự kiến, năm 2025 tăng thêm 05 trường đạt chuẩn quốc gia nâng tỷ lệ đạt 92%, trong đó có 04 trường đăng ký đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng thường xuyên; tỷ lệ giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn đạt 96,7%. Thực hiện thí điểm

Học bạ số cấp tiểu học tỷ lệ hoàn thành đạt 98,33%. Mức độ chuyển đổi số trong quản lý đạt 100% từ mức độ 2 trở lên; các trường đạt chuẩn thư viện từ Mức độ 1 trở lên đạt 100%. Công tác phổ cập giáo dục - xoá mù chữ được duy trì và đạt kết quả cao. Phong trào khuyến học, khuyến tài tiếp tục phát triển và đạt kết quả tốt. Chú trọng đào tạo hướng nghiệp, đào tạo nghề; tỷ lệ lao động có việc làm sau khi được đào tạo đạt 80%; tỷ lệ thanh niên trình độ THPT hoặc tương đương đạt trên 98%.

3.3. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; các chương trình, mục tiêu quốc gia về dân số, gia đình và trẻ em được triển khai tích cực, có nhiều tiến bộ

Triển khai thực hiện tốt các chương trình, mục tiêu quốc gia về y tế. Xã đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để phục vụ công tác khám, chữa bệnh, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. 8/8 xã tính theo đơn vị hành chính cũ đã được công nhận là đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT, ngày 09/3/2023. Trong nhiệm kỳ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai lập hồ sơ sức khỏe, sổ sức khỏe điện tử đảm bảo chuẩn hóa 100% các hồ sơ nhân khẩu được tạo lập; công tác thông tin, tuyên truyền được đẩy mạnh nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm phòng, chống dịch của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là các biện pháp phòng chống dịch Covid-19.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc trẻ em được chú trọng triển khai với nhiều giải pháp đồng bộ. Quan tâm tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về dân số; nâng cao chất lượng DS-KHHGĐ, SKSS; bảo đảm tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản có chất lượng. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên hằng năm giảm 0,2%/năm. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể cân nặng/tuổi giảm xuống còn 5,7%.

3.4. Phát triển thị trường lao động, đẩy mạnh giải quyết việc làm

Xã luôn chú trọng phát triển thị trường lao động, với tỷ lệ lao động qua đào tạo đến cuối nhiệm kỳ ước đạt 80%, Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt dự kiến đến hết năm 2025 đạt 50%, Tỷ lệ thất nghiệp duy trì dưới 2%.

3.5. Thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội

Xã tập trung huy động tốt các nguồn lực xã hội, đưa ra nhiều giải pháp để thực hiện chính sách giảm nghèo hiệu quả, bền vững, gắn giảm nghèo với phát triển kinh tế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chính sách đầu tư hỗ trợ hộ nghèo được vay vốn ưu đãi từ ngân hàng chính sách xã hội, đảm bảo các hộ nghèo không tái nghèo trong tương lai. Hết năm 2024, xã Hòa Xá còn 182 hộ cận nghèo, không còn hộ nghèo.

Công tác Bảo hiểm xã hội triển khai thực hiện tốt, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 95,4% dân số; Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bảo hiểm thất nghiệp/lực lượng lao động đạt 42,4%, trong đó tỷ lệ BHXH bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đạt 46,4%; Số người tham gia BHXH tự nguyện/lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 2,8%. Thực hiện tốt một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Triển khai cài đặt ứng dụng VssID - BHXH số đối với toàn thể người lao động trong đơn vị trên địa bàn xã, người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng.

4. Công tác quốc phòng – an ninh, đối ngoại

4.1. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm tốt an ninh, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội

Công tác bảo vệ an ninhchính trị nội bộ, đảm bảo an ninh trên các lĩnh vực văn hóa - tư tưởng, kinh tế, an ninh mạng và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Chủ động xây dựng và triển khai các phương án bảo vệ an ninh, phòng ngừa và ngăn chặn hiệu quả, không để xảy ra "*điểm nóng*" về an ninh trật tự trên địa bàn. Tập trung thực hiện Đề án số 06 của Chính phủ, đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần nâng cao công tác cải cách hành chính trên địa bàn.

Đẩy mạnh phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm, không để hình thành các ổ nhóm tội phạm gây bức xúc. Tăng cường quản lý nhà nước về trật tự xã hội, giao thông, phòng cháy chữa cháy, góp phần xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân.

4.2. Tăng cường quốc phòng, quân sự địa phương

Công tác quốc phòng và quân sự địa phương được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân được củng cố, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

Hoàn thành 100% kế hoạch trực sẵn sàng chiến đấu trong các đợt cao điểm bảo vệ các ngày lễ lớn, huy động cán bộ, chiến sĩ và dân quân tự vệ trực trong các đợt cao điểm. Hằng năm hoàn thành tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân, trong 5 năm đã có 236 thanh niên lên đường nhập ngũ.

5. Nguyên nhân chủ yếu của những kết quả đạt được

5.1. Nguyên nhân khách quan: Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố; sự phối hợp giúp đỡ, tạo điều kiện của các sở, ban, ngành Thành phố.

5.2. Nguyên nhân chủ quan

Sự chỉ đạo và điều hành quyết liệt, sáng tạo, sát thực tiễn của Đảng bộ, chính quyền, cùng sự vào cuộc tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chú trọng mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và trong xã hội; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, chung sức, đồng lòng của các tầng lớp Nhân dân, quyết tâm khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng được củng cố; công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết được tiến hành thường xuyên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên có ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; luôn gương mẫu, trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ, nỗ lực, cống hiến để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

II. HẠN CHẾ, TỒN TẠI TRONG NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Hạn chế, tồn tại

Việc triển khai, tổ chức thực hiện một số chương trình, kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên ở một số chi ủy Chi bộ còn chậm, chất lượng còn hạn chế. Công tác phát triển đảng viên mới còn gặp khó khăn, nhất là các thôn, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Công tác kiểm tra, giám sát ở một số Chi bộ còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao, chưa chú trọng kiểm tra dấu hiệu vi phạm.

Hoạt động của MTTQ, các đoàn thể còn chưa đồng đều; tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt ở một đơn vị còn thấp. Công tác tuyên truyền vận động việc thực hiện các

chủ trương chính sách của Đảng, phát luật của Nhà nước, các quy định ở một số nơi có việc hiệu quả chưa cao.

Kinh tế xã chưa có bước đột phá, giá trị tăng trưởng chưa cao và sức cạnh tranh còn yếu. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm. Tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm, công tác quản lý đất đai ở một số nơi chưa được chặt chẽ; tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trong công tác quản lý đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích còn chậm.

Chưa tạo được sự chuyển biến rõ rệt trong việc xây dựng nếp sống văn hóa và trật tự kỷ cương. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa còn nhiều hạn chế, thiếu các thiết chế văn hóa. Đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn chưa đạt hiệu quả cao. Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn Quốc gia chưa đạt; chất lượng đào tạo chưa được đồng đều.

Tình trạng vi phạm an toàn giao thông còn xảy ra như lấn chiếm lòng lề đường phơi lúa, họp chợ, công tác xử lý vi phạm còn hạn chế. Việc nắm bắt thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ còn chưa sâu sát, vẫn có một số trường hợp chống, trốn khám sơ tuyển, khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

2. Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, tồn tại:

- *Nguyên nhân khách quan:* Tình hình thế giới có những diễn biến phức tạp, kinh tế suy thoái chưa được đẩy lùi, nhiều thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, ảnh hưởng mặt trái của nền kinh tế thị trường, giá cả không ổn định. Các địa phương trong xã, nhân dân vẫn chủ yếu là sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản nên còn gặp nhiều rủi ro, do dịch bệnh, thiên tai do là xã nằm ven sông đáy, nhất là năm 2024 ảnh hưởng rất lớn của cơn bão số 3 gây ngập, lụt ảnh hưởng đến đời sống, cơ sở vật chất, chăn nuôi, trồng trọt của người dân.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành có lúc, có việc còn thiếu chủ động; công tác kiểm tra, đôn đốc chưa được thường xuyên. Việc thực thi nhiệm vụ của một đơn vị, một số cấp ủy chi bộ còn chậm, kết quả còn thấp, vai trò của người đứng đầu ở một số ban ngành đoàn thể và cấp ủy chi bộ còn thiếu tập trung, thiếu năng động chưa tạo được sức mạnh tổng hợp của quần chúng nhân dân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc có việc thiếu chặt chẽ, công tác phổ biến tuyên truyền chưa thường xuyên sâu rộng trong nhân dân. Một số cán bộ, đảng viên chưa thực sự tiền phong gương mẫu, tinh thần trách nhiệm chưa cao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân xã Hòa Xá đã nỗ lực phấn đấu và đạt được những thành tựu quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị đều hoàn thành, trong đó có 4 chỉ tiêu hoàn thành vượt mức Nghị quyết đề ra. Kinh tế giữ vững đà tăng trưởng khá; cơ cấu chuyển dịch đúng hướng; kết cấu hạ tầng được đầu tư mạnh mẽ, diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người tăng, không còn hộ nghèo. Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều tiến bộ, các chính sách an sinh xã

hội được thực hiện kịp thời, hiệu quả; chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội đảm bảo ổn định. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt kết quả tích cực; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng được nâng cao; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền được tăng cường; khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố vững chắc. Những kết quả đó đã góp phần tạo nền tảng để xã Hòa Xá vững tin bước vào giai đoạn phát triển mới.

2. Bài học kinh nghiệm

Trên cơ sở đánh giá toàn diện, sâu sắc những kết quả đạt được và thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế và nguyên nhân, Ban Chấp hành Đảng bộ xã rút ra những bài học kinh nghiệm, đó là: *(1)* Tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Thành uỷ một cách nghiêm túc, kịp thời phù hợp với điều kiện thực tiễn và đặc thù của Xã. *(2)* Duy trì sự đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy; giữ vững các nguyên tắc trong tổ chức và sinh hoạt Đảng. Coi trọng đổi mới tư duy, phong cách lãnh đạo. Tăng cường đối thoại, quyết liệt chỉ đạo khắc phục; xử lý kịp thời, linh hoạt, hiệu quả những vấn đề phức tạp, phát sinh. *(3)* Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; tranh thủ thời cơ, thuận lợi; kịp thời khắc phục khó khăn để phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo giữ vững quốc phòng, an ninh. *(4)* Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp uỷ đảng; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền; chất lượng hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội; vai trò, trách nhiệm, tính tiền phong, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, của cán bộ, đảng viên. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh. *(5)* Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các cấp, các ngành của Thành phố và các địa phương, đơn vị bạn; đẩy mạnh công tác xã hội hoá để đầu tư, xây dựng, phát triển. *(6)* Coi trọng công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

IV. KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Ưu điểm

Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng cấp ủy các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy (*sau đây gọi tắt là cấp ủy*) đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 trên tất cả các lĩnh vực:

1.1. Về công tác chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy và cấp ủy. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Thành ủy và các cấp ủy đảng được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, bài bản. Trọng tâm là đổi mới việc xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch theo hướng cụ thể, sát thực với các nhiệm vụ và giải pháp đồng bộ, phù hợp với thực tiễn ở địa phương. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn xã. Trong nhiệm kỳ 2020-2025, các cấp ủy đã ban hành gần 6.000 văn bản, trong đó: 18 quy chế làm việc của các chi bộ, đảng bộ cơ sở; 1.105 nghị quyết, 60 chương trình, 682 kế hoạch, 1.125 quyết định, 1.230 báo cáo và gần 1.500 văn bản chỉ đạo khác.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tập trung chỉ đạo, triển khai hiệu quả

trên tất cả các lĩnh vực. Công tác lãnh đạo xây dựng chính quyền được tăng cường. Năng lực quản lý, điều hành của bộ máy UBND có nhiều đổi mới và chuyển biến tích cực. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, kiểm tra công vụ và cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử. Công tác lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục được quan tâm, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

1.2. Về đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc

Ngay sau Đại hội, các cấp ủy đều chủ động xây dựng, ban hành Quy chế làm việc, kịp thời sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp với quy định mới của Trung ương, Thành ủy và thực tiễn của địa phương, đơn vị. Chủ động ban hành và thực hiện tốt Chương trình làm việc toàn khóa, hằng năm và kế hoạch, lịch công tác hằng tuần, tháng, quý, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm. Xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, có chất lượng các quy chế, quy trình, quy định.

Tập thể cấp ủy luôn đoàn kết, thống nhất, phát huy trí tuệ tập thể, bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và tập trung thống nhất, đồng thời mở rộng dân chủ, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; duy trì thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt của Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành theo đúng Quy chế làm việc. Cá nhân các đồng chí cấp ủy viên đã tích cực đổi mới phong cách lãnh đạo, điều hành theo tinh thần sâu sát, quyết liệt, hiệu quả; tích cực học tập, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chủ động dành thời gian đi cơ sở, bám sát thực tiễn để kiểm tra, đôn đốc, nắm bắt tình hình, cho ý kiến chỉ đạo và xem xét, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc theo trách nhiệm được giao.

Chú trọng rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gương mẫu trong lối sống; Thực hiện tốt các quy định về những điều đảng viên không được làm, Quy định về trách nhiệm nêu gương; Quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú và các chỉ thị, quy định của Trung ương, Thành ủy, cấp ủy có liên quan đến trách nhiệm của cá nhân cán bộ, đảng viên.

1.3. Về thực hiện chủ trương xây dựng đảng, tự phê bình và phê bình

Cấp ủy triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Với tinh thần nghiêm túc, thẳng thắn, chân thành, dân chủ, cầu thị, tập thể cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành tiến hành kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo hằng năm gắn với xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, thực hiện nghiêm túc việc gợi ý kiểm điểm sâu đối với các tập thể, cá nhân. Đặc biệt, đã tổ chức thực hiện tốt việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng theo tinh thần Nghị quyết số 15-NQ/TU của Thành ủy, giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội bước đầu đạt kết quả. Đối chiếu với 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" mà Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã chỉ ra; tập thể cấp ủy không có các biểu hiện trên.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết ở một số đơn vị chưa được sâu rộng. Việc chỉ đạo cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên có lúc, có việc chất lượng hạn chế. Nắm bắt tình hình khó khăn vướng mắc ở cơ sở có việc chưa sâu sát, kịp thời. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác an ninh, quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, chính quyền có nội dung còn hạn chế. Nội dung, phương thức hoạt động của một số tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở chậm đổi mới.

Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cấp ủy trực thuộc thực hiện Quy chế làm việc, nhất là chế độ báo cáo, thực hiện các kết luận của cấp trên có việc chưa thường xuyên nên hiệu quả chưa cao. Công tác cải cách hành chính chưa theo kịp yêu cầu đổi mới sáng tạo. Một số cấp ủy đảng cơ sở chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo. Việc thực hiện tự phê bình và phê bình của một số ít tổ chức đảng, đảng viên còn hình thức.

2.2. Nguyên nhân

Có nhiều vấn đề, nội dung mới phát sinh; tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, thất thường. Các nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế; khối lượng, chất lượng công việc đòi hỏi ngày càng cao; một số cấp ủy có sự thay đổi về tổ chức, nhân sự do sắp xếp, sáp nhập, kiện toàn bộ máy nên cũng có phần ảnh hưởng đến triển khai thực hiện nhiệm vụ. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của một số cấp ủy, chính quyền, một số đồng chí cấp ủy viên cơ sở còn hạn chế, chưa sâu sát, kiên quyết xử lý, giải quyết công việc, nhất là đối với những việc khó, phức tạp, tồn tại.

Công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ của một số phòng, ban, ngành, cơ sở có lúc còn thụ động, thiếu giải pháp tích cực; khả năng chuyên môn, ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức, viên chức còn chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác giám sát, theo dõi, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của các phòng, ban, ngành, cơ sở có lúc chưa sâu sát; khả năng nghiên cứu, phân tích, nắm bắt, dự báo tình hình của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ tham mưu còn hạn chế; chế độ thông tin, báo cáo có lúc, có nơi chấp hành chưa nghiêm túc, chất lượng các báo cáo còn hạn chế.

Phần thứ hai
QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025-2030

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh thế giới, trong nước, Thủ đô

Trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường, chưa từng có tiền lệ, vượt khỏi khả năng dự báo; tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp..... Tuy nhiên hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Phát triển bền vững trở thành xu thế; kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh đang là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang diễn biến rất nhanh, tác động sâu rộng, làm thay đổi phương thức quản lý nhà nước, mô hình sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đời sống xã hội. Trong nước, thế và lực của nước ta đã lớn mạnh hơn nhiều, quy mô, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên. Tầm vóc, diện mạo của Thủ đô Hà Nội có nhiều đổi thay, ngày

càng được nâng cao.

2. Dự báo tình hình của địa phương

Xã Hòa Xá nằm trong quy hoạch vành đai xanh của Thủ đô, có nhiều điều kiện thuận lợi về địa lý và đất đai để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp tuần hoàn, công nghiệp theo hướng công nghiệp xanh và du lịch sinh thái. Thành phố quan tâm, đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo cơ hội thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Định hướng phát triển của xã đã được xác định rõ ràng và một số dự án quan trọng đã được Thành phố chấp thuận đầu tư.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, luôn tiềm ẩn các yếu tố nguy cơ thường trực như thiên tai, dịch bệnh. Hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế xã vẫn còn thấp, kết cấu hạ tầng và nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; các thế lực, phần tử thù địch, phản động vẫn luôn thực hiện các âm mưu chống Đảng, Nhà nước gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, các vấn đề tiềm ẩn nảy sinh sau sáp nhập,... sẽ là những thách thức không nhỏ đối với xã Hòa Xá trong nhiệm kỳ mới.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, PHÁT TRIỂN

1. Kiên định bám sát và vận dụng sáng tạo các chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy vào thực tiễn của xã.

2. Phát huy truyền thống quê hương "Chiếc gậy Trường Sơn", khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, trung thực, trách nhiệm của người Hòa Xá; lấy văn hóa và con người làm nguồn lực nội sinh, động lực cốt lõi, lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; bảo đảm mọi người dân đều được thụ hưởng những thành quả của đổi mới, phát triển.

3. Đặt khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực then chốt. Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, kiên quyết tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các "điểm nghẽn", "nút thắt", khơi thông các nguồn lực để phát triển.

4. Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo vệ môi trường sinh thái, ưu tiên phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp sạch và an toàn; đảm bảo môi trường sống bền vững.

5. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu quả, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết Trung ương, Thành ủy. Củng cố quốc phòng, an ninh và mở rộng đối ngoại. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các ngành, các lĩnh vực, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt có đức, có tài, không ngừng tự đổi mới, khát vọng cống hiến, ngang tầm nhiệm vụ.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Mục tiêu chung

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị xã đoàn kết, trong sạch vững mạnh toàn diện. Tập trung khai thác các lợi thế về đất đai, nhân lực, các thế mạnh về vùng ven Đáy; phát triển kinh tế xã theo hướng bền vững, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Thúc đẩy phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn xã; xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đồng bộ, hiện đại; chú trọng cải thiện môi trường khu dân cư, làng xóm xanh, thông minh, hiện đại. Phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa tiêu biểu; tiếp tục phát triển văn hóa xã hội. Đổi mới,

nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực và đảm bảo an sinh xã hội. Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Xây dựng xã Hòa Xá trở thành địa phương "*xanh, thông minh, hội nhập và phát triển bền vững*", vững bước tiến vào "*Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam*".

2. Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên

(1) Về phát triển đảng viên: Số lượng đảng viên kết nạp hằng năm từ 65 đảng viên trở lên, trong đó kết nạp đảng viên là học sinh THPT từ 3 đảng viên trở lên.

(2) Về phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước: Phấn đấu nhiệm kỳ 2025-2030, thành lập tối thiểu 01 tổ chức đảng, kết nạp ít nhất 05 đảng viên mới.

(3) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm: Trên 90%; Tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm: Trên 90%.

(4) Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và tổ chức cán bộ:

- 100% chi bộ thực hiện đầy đủ nội dung, quy trình tổ chức sinh hoạt chi bộ; sinh hoạt chuyên đề mỗi quý/lần. Tỷ lệ đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang tham gia sinh hoạt định kỳ đạt từ 95% trở lên; chi bộ thôn, doanh nghiệp đạt từ 90% trở lên. 100% đảng viên đang công tác được phân công nhiệm vụ; 100% bí thư, phó bí thư chi bộ, chi uỷ viên chi bộ được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng, cập nhật kiến thức mới.

- Phấn đấu đạt tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15%; tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) từ 10% trở lên. 100% cán bộ trẻ lãnh đạo, quản lý được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng; 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số.

2.2. Về phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

2.2.1. Phát triển kinh tế

(1) Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn: 7.150 tỷ đồng. Tốc độ tăng giá trị tổng sản phẩm bình quân hàng năm 10,05%.

(2) Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Ngành nông nghiệp: 28,53%; ngành công nghiệp - xây dựng: 28,55%; ngành thương mại - dịch vụ: 42,92%.

(3) Thu nhập bình quân/người năm 2030: 125 triệu đồng/người/năm.

(4) Huy động vốn đầu tư toàn xã hội: Trên 1.100 tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn hằng năm tăng từ 5% trở lên so với chỉ tiêu giao.

(5) Trong nhiệm kỳ hoàn thành xây dựng 2 Cụm công nghiệp trên địa bàn xã.

2.2.2. Phát triển văn hóa, xã hội

(6) Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng/tuổi giảm bình quân 0,1%/năm.

(7) Chỉ tiêu về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội:

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 96%.

- Tỷ lệ người lao động thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc/lực lượng lao động

trong độ tuổi lao động: 50%.

- Tỷ lệ lao động tham gia Bảo hiểm thất nghiệp trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động 45%.

- Tỷ lệ đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động (nông dân, lao động trong khu vực phi chính thức) 3%.

(8) Duy trì không có hộ nghèo trên địa bàn, hàng năm phấn đấu giảm từ 15% hộ cận nghèo/năm. *(đến năm 2030 xã còn 81 hộ cận nghèo).*

(9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 80%; Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ: 50%. Số người được giải quyết việc làm hàng năm 400-600 lao động.

(10) Chỉ tiêu về lĩnh vực văn hóa: Thôn - Làng được công nhận và giữ vững danh hiệu Thôn - Làng văn hóa: 86% trở lên; Gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa: 92% trở lên.

2.2.3. Phát triển nông thôn và môi trường

(11) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch: 100%.

(12) Tỷ lệ các chất thải và nước thải được thu gom, chuyển xử lý đạt tiêu chuẩn về môi trường: 100%.

(13) Trong nhiệm kỳ phấn đấu Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

(14) Tỷ lệ trường công lập (*Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông*) đạt chuẩn quốc gia: 100%. Số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 tăng thêm 06 trường.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(1) Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo và nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng; chú trọng chất lượng, hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ có năng lực nổi trội, có đạo đức tốt đảm nhận nhiệm vụ trong tình hình mới.

(2) Phát triển kinh tế ứng dụng khoa học, công nghệ cao; xây dựng nền nông nghiệp hàng hoá, mở rộng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; chú trọng phát triển kinh tế xanh. Phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội.

(3) Đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng công nghệ số, dữ liệu số, cấu trúc lại quy trình, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã; xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số.

(4) Phát triển sự nghiệp văn hoá và con người Hòa Xá; chú trọng phát triển công nghiệp văn hoá, hoàn thiện và khai thác hiệu quả các tuyến du lịch ven đáy trải nghiệm với du lịch tâm linh kết nối Đền Đức Thánh Cả với Chùa Hương – Chùa Tam chúc - Bái Đính; đảm bảo an sinh xã hội; đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

(5) Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã. Xây dựng lực lượng vũ trang của xã chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Củng cố, phát huy thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã.

V. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng

Tập trung mọi nguồn lực xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, đặc biệt là hạ tầng giao thông và các công trình trọng điểm. Đẩy nhanh quy hoạch và đầu tư phát triển nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại, sinh thái ven Đáy; phấn đấu đạt các tiêu chí nông thôn mới nâng cao trong giai đoạn tới. Hoàn thành các dự án giao thông huyết mạch trên địa bàn, các tuyến tỉnh lộ kết nối xã Hòa Xá với các vùng phụ cận..., cải tạo nâng cấp hạ tầng điện, nước, viễn thông đáp ứng yêu cầu phát triển nông thôn thông minh. Phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, trong đó có nguồn từ đấu giá quyền sử dụng đất, nguồn xã hội hóa, để tạo nội lực cho xây dựng nông thôn mới nâng cao, văn minh.

2. Đột phá về cải cách hành chính và chuyển đổi số

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tinh gọn bộ máy sau sáp nhập, nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ và tinh thần phục vụ Nhân dân. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công, phấn đấu đến năm 2030 hầu hết các dịch vụ công thiết yếu được thực hiện trực tuyến mức độ công toàn trình; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, hướng tới chính quyền số và xã hội số toàn diện. Nâng cao chỉ số cải cách hành chính của xã, phấn đấu nằm trong nhóm giữa của 126 xã, phường thành phố Hà Nội.

3. Đột phá về phát triển nguồn nhân lực và xây dựng đội ngũ cán bộ

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của địa phương sau sáp nhập. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị. Có cơ chế phù hợp thu hút nhân tài, khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ dám làm vì lợi ích chung. Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các thôn và các đơn vị sự nghiệp sau sáp nhập theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Đẩy mạnh xây dựng chi bộ Đảng trong sạch, vững mạnh ở từng thôn, cơ quan, đơn vị; phát triển đảng viên mới, nhất là trong lực lượng trẻ, đoàn viên ưu tú, bảo đảm sự kế thừa và phát triển liên tục của Đảng bộ.

VI. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Công tác xây dựng Đảng

1.1.1. Về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện hiệu quả các nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Đổi mới mạnh mẽ, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị "*Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả*". Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; giữ vững nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, tăng cường đoàn kết, thống nhất nội bộ. Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với những cách làm sáng tạo, phù hợp. Chú trọng làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển củ xã sau sáp nhập.

1.1.2. Tăng cường xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, am hiểu địa bàn rộng; thực hiện luân chuyển, sắp xếp cán bộ phù hợp với năng lực sở trường. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tăng cường công tác quản lý đảng viên; Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên trong đoàn viên thanh niên và phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; phấn đấu mỗi năm kết nạp đạt và vượt chỉ tiêu Thành phố giao.

1.1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chi bộ đối với đảng viên trong thực hiện nghĩa vụ đảng viên, quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; trong việc thực hiện nghị quyết, kịp thời phát hiện và uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, xử lý dứt điểm những vụ việc vi phạm. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật.

1.1.4. Công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

1.1.5. Công tác dân vận, gắn bó với Nhân dân

Đẩy mạnh công tác dân vận trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng tối ưu các nguồn lực của xã trong tổng thể các nguồn lực còn rất tiềm tàng, phát huy đến mức cao nhất các động lực phát triển địa phương.

1.1.6. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đảm bảo tiến hành đồng bộ với công cuộc đổi mới.

Đổi mới phong cách, lề lối làm việc, chỉ đạo, điều hành của Cấp ủy, lắng nghe ý kiến phản ánh của đảng viên và Nhân dân. Tổ chức tiếp xúc đối thoại, giải quyết những vấn đề khó khăn, phức tạp ở địa phương. Lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê và phê bình, gắn với kỷ luật, kỷ cương, phát huy dân chủ trong Đảng. Nêu cao trách nhiệm lãnh đạo tập thể. Coi trọng trách nhiệm cá nhân, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu, coi trọng nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, công tác thi đua khen thưởng đồng thời xây dựng tốt mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức trong hệ thống chính trị - xã hội.

1.2. Công tác xây dựng Chính quyền

Củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền xã và các thôn. Ngay sau Đại hội, tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy UBND xã và ban quản lý các thôn, bảo đảm vận hành thông suốt trên địa bàn rộng. Tiếp tục thực hiện tốt công tác sắp xếp các chức danh cấp xã, thôn theo hướng tinh gọn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công và đảm bảo 100% hồ sơ hành chính được giải quyết đúng và trước hạn. Phát huy vai trò cơ quan dân cử - HĐND xã trong quyết định các vấn đề

quan trọng của địa phương, giám sát việc thực thi pháp luật và nghị quyết. Đề cao trách nhiệm và tăng cường đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân để kịp thời nắm bắt, giải quyết những kiến nghị chính đáng của người dân.

1.3. Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị-xã hội

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể sau sáp nhập, hướng mạnh về cơ sở, thôn. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên phát động. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể trong việc vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án, xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn an ninh trật tự. Đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" với những mô hình mới, cách làm hay, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

2. Về phát triển kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

2.1. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ

Thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế, chuyển hướng phát triển theo chiều sâu, tận dụng tiềm năng và thế mạnh đặc thù của xã. Tập trung ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo để đảm bảo tăng trưởng nhanh và bền vững. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã bình quân giai đoạn 2025-2030 đạt 10,05%; cơ cấu kinh tế: nông nghiệp 28,53%, công nghiệp - xây dựng 28,55%, thương mại - dịch vụ 42,92%. Thu nhập bình quân đầu người phấn đấu đạt 125 triệu đồng/năm vào năm 2030 *(giá thực tế)*.

Đẩy mạnh tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, công nghệ cao và công nghệ sạch, trong đó tập trung sản xuất, chế biến nông sản, thực phẩm ứng dụng công nghệ cao. Thực hiện chương trình OCOP, xây dựng và phát triển các thương hiệu sản phẩm nông nghiệp của xã. Mở rộng các vùng sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP và phát triển chuỗi sản xuất, trong đó chú trọng sản phẩm làng nghề.

Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp với trọng tâm vào chế biến, chế tạo, sản xuất và duy trì, phát triển ngành nghề truyền thống. Phát triển các Cụm công nghiệp theo quy hoạch, đồng thời triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm giai đoạn 2025-2030. Phát triển thương mại - dịch vụ là ưu tiên chính nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao chất lượng sản phẩm. Khuyến khích phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch làng nghề và du lịch sinh thái, kết hợp với thương mại điện tử.

Tập trung vào phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng liên kết vùng và các dự án hạ tầng trọng điểm kinh tế - xã hội. Khuyến khích xã hội hóa để triển khai các dự án hạ tầng nông thôn và bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa. Tái cơ cấu đầu tư công theo hướng bảo đảm tập trung có trọng tâm, trọng điểm, không để dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả, phân bổ theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên, ưu tiên cho các dự án, công trình tạo động lực phát triển cho xã. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ đất đai, tài

nguyên gắn với phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng và quy hoạch phát triển kinh tế xã hội.

Quyết liệt thực hiện các giải pháp đột phá nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư và mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế. Tăng cường xã hội hóa hoạt động đầu tư, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai và vốn đầu tư,...; tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển theo quy định của pháp luật. Tập trung khai thác hiệu quả nguồn thu ngân sách và sử dụng hợp lý, hiệu quả vốn đầu tư công đảm bảo đúng quy định.

2.2. Quản lý và xây dựng nông thôn, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

2.2.1. Xây dựng nông thôn hiện đại gắn với những tiến bộ trong thực hiện tiêu chí về thu nhập, giảm nghèo đa chiều, tỷ lệ lao động được đào tạo nghề cao, phát triển đa dạng các mô hình liên kết, mô hình hợp tác xã, khuyến nông, phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn... để sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; gắn phát triển làng nghề với phát triển du lịch, giáo dục trải nghiệm. Phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2030.

Từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sản xuất hàng hóa chất lượng cao, cung ứng các sản phẩm cho nhu cầu của Thủ đô. Tăng cường đầu tư hạ tầng nông thôn, đặc biệt là hệ thống giao thông, tưới tiêu, cấp nước sạch, và các khu sản xuất tách biệt khỏi khu dân cư nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Chú trọng đầu tư nâng cấp các công trình văn hóa, y tế, giáo dục, thể thao và hạ tầng giải trí tại khu vực nông thôn nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và nâng cao chất lượng sống. Tỷ lệ hộ dân được sử dung nước sạch đạt 100%.

2.2.2. Thực hiện hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo Luật Đất đai 2024. Phấn đấu 100% các hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đủ điều kiện đều được giải quyết. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong quản lý đất đai, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm vi phạm về quản lý, sử dụng tài nguyên.

Đảm bảo phát triển bền vững, tiết kiệm và hiệu quả trong sử dụng tài nguyên, cân đối giữa phát triển kinh tế, công nghiệp và đô thị hóa với bảo vệ môi trường.

2.2.3. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường; kiên quyết xử lý các vi phạm. Phấn đấu xây dựng cảnh quan nông thôn xanh, sạch, đẹp và cải thiện chất lượng môi trường, điều kiện sống của nhân dân.

Tăng cường xử lý rác thải và nước thải, đảm bảo thu gom 100% rác thải sinh hoạt và đạt chuẩn môi trường đối với chất thải. Thực hiện phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn bảo đảm sạch, văn minh. Hằng năm tổ chức diễn tập và sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp, đảm bảo lực lượng và phương tiện luôn trong trạng thái sẵn sàng.

2.3. Phát triển văn hóa, giáo dục và y tế, bảo đảm an sinh xã hội

2.3.1. Nâng cao nhận thức về vai trò của việc xây dựng Hà Nội là "Văn hiến -

Văn minh - Hiện đại". Khơi dậy truyền thống anh hùng cách mạng, tinh thần sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường của cán bộ và nhân dân xã Hòa Xá. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU của Thành ủy về phát triển công nghiệp văn hóa giai đoạn 2021-2025, hướng tới năm 2030 và tầm nhìn đến 2045.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, tăng cường quản lý lễ hội, tu bổ di tích; duy trì các mô hình làng văn hóa, nếp sống văn minh trong cộng đồng. Thực hiện quy tắc ứng xử nơi công sở và nơi công cộng. Phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hóa và xây dựng người Hòa Xá - Hà Nội thanh lịch, văn minh; phát triển du lịch gắn với phát huy các giá trị văn hóa tiêu biểu.

Phát triển các lĩnh vực văn hóa để tạo động lực cho kinh tế - xã hội. Tiếp tục phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Đến năm 2030, tỷ lệ gia đình tham gia thể dục thể thao đạt trên 30%, người dân thường xuyên tập thể dục đạt 80%.

2.3.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo. Bảo đảm chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng, và kỹ năng sống cho học sinh. Phát triển giáo dục nghề nghiệp theo nhiều hình thức nhằm nâng cao tỷ lệ lao động có tay nghề cao. Mục tiêu mỗi năm đào tạo nghề cho 400-600 lao động, với tỷ lệ có việc làm sau đào tạo đạt 80% trở lên. Đổi mới cơ chế thu hút nhân tài và sử dụng lao động chất lượng cao, phát triển nguồn lao động có chất lượng để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

Xây dựng đội ngũ giáo viên chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Đến năm 2030, tất cả các trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó có thêm 06 trường đạt chuẩn mức độ 2. Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập toàn diện.

2.3.3. Tăng cường quản lý y tế, kiểm tra, giám sát cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập và các cơ sở thực phẩm. Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, y tế dự phòng, các chương trình mục tiêu quốc gia và công tác phòng chống bệnh không lây nhiễm. Đảm bảo kiểm soát, dự báo và phòng chống dịch bệnh kịp thời, đồng thời duy trì công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

Phát triển hệ thống y tế cơ sở với đội ngũ cán bộ Trạm Y tế đạt chuẩn 100%. Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các cơ sở y tế chất lượng cao. Nâng cao năng lực, y đức cho đội ngũ y bác sĩ, đồng thời cải thiện chất lượng dịch vụ y tế cấp xã. Chủ động dự báo, thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trong điều kiện biến đổi khí hậu, diễn biến thời tiết khó lường.

2.3.4. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội bao phủ toàn dân, tạo điều kiện cho mọi người tiếp cận các dịch vụ thiết yếu về y tế, giáo dục, dạy nghề, pháp lý và nhà ở.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội. Hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2025-2030 phấn đấu mỗi năm giảm 15% số hộ cận nghèo. Nâng cao mức sống của người có công với cách mạng bằng hoặc cao hơn mức trung bình của dân cư.

Thực hiện các chính sách bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em, thúc đẩy sự tiến bộ của phụ nữ; đồng thời quản lý việc chấp hành pháp luật lao động về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

2.4. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện có hiệu quả

công tác đối ngoại

2.4.1. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, kiểm soát tình hình, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng. Tăng cường quản lý hành chính, phòng chống cháy nổ, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị. Tăng cường đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy... giữ vững an ninh trật tự, tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội. Xử lý có hiệu quả các nhân tố ảnh hưởng đến an ninh chính trị (tôn giáo, khiếu kiện, đình công, tội phạm), không để phát sinh các điểm nóng.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh, thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc. Tổ chức tốt công tác huấn luyện, tuyển quân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, dự bị động viên, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, bảo vệ trị an. Thực hiện đầy đủ chính sách hậu phương quân đội.

2.4.2. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hợp tác phát triển với các địa phương trong cả nước theo tinh thần "cả nước vì Hà Nội, Hà Nội vì cả nước"; tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của các sở, ban, ngành Thành phố và các địa phương.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hòa Xá lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 nhận thức sâu sắc trách nhiệm đối với Nhân dân. Phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, với quyết tâm chính trị cao nhất, Đảng bộ xã quyết tâm khắc phục hạn chế, khuyết điểm, phát huy sức mạnh tổng hợp, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hòa Xá lần thứ I đề ra, xây dựng xã Hòa Xá phát triển bền vững, góp phần vào sự nghiệp phát triển của Thủ đô và Đất nước./.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Thành ủy, *(để b/c)*
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã,
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc ĐU,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ HÒA XÁ
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Văn Định

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ HÒA XÁ
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phụ lục 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ NHIỆM KỲ 2020-2025

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội của các Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 trước khi hợp nhất, sáp nhập								Bình quân so sánh với chỉ tiêu Nghị quyết ĐH đề ra
			Xã Thái Hòa		Xã Hòa Phú		Xã Phù Lưu		Xã Bình Lưu Quang		
			Nghị quyết Đại hội đề ra	Kết quả thực hiện	Nghị quyết Đại hội đề ra	Kết quả thực hiện	Nghị quyết Đại hội đề ra	Kết quả thực hiện	Nghị quyết Đại hội đề ra	Kết quả thực hiện	
1	**Thu nhập bình quân/người (giá thực tế)**	Triệu đồng	74	76,5	75	83,6	62,5	72,3	65	75	Đạt vượt
2	**Xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu**										
	- Xã đạt nông thôn mới nâng cao		3/3	2/3 Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	3/3	2/3 Đạt	4/8 Đạt
	- Xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu					Đạt					1
3	**Hằng năm giảm tỷ suất sinh thô**										
	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên hằng năm	%	0,2	0,2	0,2	0,45	0,2	0,2	0,2	0,3	Đạt
4	**Tỷ lệ xã đạt chuẩn Tiêu chí quốc gia về y tế xã**	%	100	100	100	100	100	100	100	100	Đạt
5	**Chỉ tiêu về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội**										Đạt
	- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế.	%	95	96	95	97,1	95	95,7	95	95,4	Đạt vượt
	- Tỷ lệ người lao động thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động.	%	45	45	45	46,4	45	45	45	46,4	Đạt
	- Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động.	%	40	43	40	42,4	40	43	40	42,4	Đạt
	- Tốc độ gia tăng BHXH tự nguyện năm sau so với năm trước.	%	3	3	3	3,1	3	3	3	3	Đạt
6	**Phấn đấu đến cuối năm 2025 giảm 3/4 hộ nghèo theo chuẩn mới so với đầu năm 2021**			Không còn hộ nghèo		Không còn hộ nghèo		Không còn hộ nghèo		Không còn hộ nghèo	Đạt vượt
7	**Chỉ tiêu lĩnh vực văn hoá**										

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết Đại hội đề ra	Kết quả thực hiện	Nghị quyết Đại hội đề ra	Kết quả thực hiện	Nghị quyết Đại hội đề ra	Kết quả thực hiện	Nghị quyết Đại hội đề ra	Kết quả thực hiện	So với chỉ tiêu Nghị quyết ĐH đề ra
	- Tỷ lệ làng văn hoá.	%	95	100	100	100	100	100	90	100	Đạt
	- Tỷ lệ gia đình văn hoá.	%	93	95	94	95	93	94,5	93	93	Đạt
	- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị văn hoá.	%	97	100	100	100	100	100	100	100	Đạt
8	**Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia**										
	- Trường Mầm non.	%	100	67	100	100	100	100	100	100	Đạt
	- Trường Tiểu học.	%	100	67	100	100	100	100	100	100	Chưa Đạt
	- Trường THCS.	%	100	67	100	100	100	0	100	67	Chưa đạt
	Trong đó số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2		3	3	1	1	1	1	2	2	Đạt
9	**Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025.**	%	>75	85,6	>75	77,56	>75	88,47	>75	74,5	Đạt
10	**Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch.**	%	100	100	100	100	100	100	100	100	Đạt
11	**Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày.**	%	100	100	100	100	100	100	100	100	Đạt
12	**Số đảng viên mới kết nạp hằng năm.**	Đảng viên	100	101	35	35	25	27	100	62	Chưa đạt
13	**Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm.**	%	80	80	80	84	80	81,2	80	82,4	Đạt vượt
14	**Tỷ lệ tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm.**	%	80	80	80	87	80	90	80	69	Đạt
	- Trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không quá 20%.	%	20	15,4	20	16	20	14,3	20	11,84	Đạt
	- Số tổ chức đảng không HT nhiệm vụ.	%	0	0	0	0	0	0	0	0	Đạt
15	**Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm.**	%	100	100	100	100	100	100	100	100	Đạt
	Trong đó trên 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	%	20	20	20	20	20	28	20	20	Đạt

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ HÒA XÁ
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH

Phụ lục 2

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025-2030

TT	Nội dung chỉ tiêu	Kết quả nhiệm kỳ 2020-2025	Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2025-2030	Ghi chú
I	**VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**			
1	Số lượng đảng viên kết nạp hằng năm trở lên	45	65	
	Trong đó kết nạp đảng viên là học sinh THPT bao nhiêu đảng viên/năm	1	3	
2	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm (%)	81,9	> 90	
3	Tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm (%)	84	> 90	
4	Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tổ chức cán bộ. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên		Đạt	
II	**VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, QUỐC PHÒNG, AN NINH, ĐỐI NGOẠI**			
1	Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn đến năm 2030 (tỷ đồng)	4.458	7.150	
2	Tốc độ tăng giá trị tổng sản phẩm bình quân hằng năm giai đoạn 2025-2030	8,06	10,05	
3	Cơ cấu kinh tế đến năm 2025 (nhiệm kỳ 2025-2030 đến năm 2030)			
	Ngành nông nghiệp (%)	29,79	28,53	
	Ngành công nghiệp - xây dựng (%)	29,43	28,55	
	Ngành thương mại - dịch vụ (%)	40,78	42,92	
4	Thu nhập bình quân/người năm 2025 (nhiệm kỳ 2025-2030 đến năm 2030) (triệu đồng)	80	125	
5	Huy động vốn đầu tư toàn xã hội (đồng)	1.000	1.100	
	Thu ngân sách trên địa bàn hằng năm tăng bình quân/năm so với chỉ tiêu giao (%)		Từ 5% trở lên	
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa (đồng)			
	Số Doanh nghiệp hoạt động/nghìn dân.			
	Số Doanh nghiệp thành lập mới/nghìn dân.			
6	Hoàn thành xây dựng 02 cụm công nghiệp trên địa bàn xã		Trong nhiệm kỳ	
7	Về lĩnh vực Y tế			
	Xã duy trì đạt chuẩn quốc gia về y tế	100	Đạt	
	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng giảm bình quân hằng năm	0.1	0.1	
8	Về bảo hiểm y tế			

TT	Nội dung chỉ tiêu	Kết quả nhiệm kỳ 2020-2025	Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2025-2030	Ghi chú
	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (%)	95,4	96	
	Tỷ lệ người lao động thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc/lực lượng lao động trong độ tuổi lao động (%)	46,4	50	
	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện/lực lượng lao động (%)	2,8	3	
	Tỷ lệ lao động tham gia BH thất nghiệp/lực lượng lao động (%)	42,4	45	
9	Công tác giảm nghèo			
	Giảm số hộ nghèo (Duy trì xã không có hộ nghèo)	0	0	
	Giảm số hộ cận nghèo còn %	1,12	0,5	Còn 81 hộ cận nghèo
10	Tỷ lệ lao động qua, đào tạo việc làm			
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo (%)	80	80	
	Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ (%)	45	50	
	Bình quân số người được giải quyết việc làm hàng năm		400-600	
11	Về lĩnh vực văn hóa			
	Thôn - Làng được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, làng văn hóa (% trở lên)	86	86	25 thôn
	Gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa (% trở lên)	92	92	
12	Phát triển nông thôn và môi trường			
	Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch (%)	100	100	
	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom chuyển xử lý theo quy định (%)	100	100	
13	Phấn đấu xã Hòa Xá đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao		Trong nhiệm kỳ	
14	Tỷ lệ trường công lập (*Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông*) đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (%)	72	100	
	- Trường Mầm non (%)	87,5	100	
	- Trường Tiểu học (%)	87,5	100	
	- Trường THCS (%)	50	100	
	- Trường THPT (%)	0	100	
	Trong đó số trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2 tăng thêm	7	6	